

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày: 15/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Tiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn
Ông Nguyễn Anh Tuấn
- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cao – Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Mạnh Xuân H, sinh năm 1975, tại Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: xóm 6, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạnh Xuân T, sinh năm 1937 và bà Lê Việt X, sinh năm 1939; Có vợ: Phan Thị D, sinh năm 1977; Có 02 con (1996 - 2012); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt: 25/10/2017 (Có mặt).

- Người bị hại: Chị Vũ Thị Thúy N, sinh năm 1978.

Thường trú tại: 55B, tổ 31, KP3, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/10/2017, Mạnh Xuân H đi đến khu vực Trung tâm mua sắm công 11, KP3, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai để ăn cháo; trong lúc đang ăn thì H phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21 của chị Vũ Thị Thúy N đang dựng ở quán nước bên cạnh, chìa khóa xe để

trên bàn uống nước còn chị N thì đang bán hàng cho khách không để ý nên H nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó, H lên vào quán nước lấy chum chìa khóa rồi đi đến vị trí xe mô tô mở khóa điện nổ máy điều khiển xe chạy về quán cà phê “Thuận Linh” thuộc ấp M, xã P, TP. Biên Hòa để thế chấp chiếc xe trên cùng bằng lái xe ô tô của H cho anh Nguyễn Thanh B, vì trước đó H có mượn anh B số tiền 25.000.000đ nhưng chưa có tiền trả. Sau khi bị mất xe chị N đến Công an phường L trình báo.

Đến khoảng 06 giờ ngày 25/10/2017, Trần Chí H1 gặp anh B và mượn chiếc xe mô tô trên đi mua đồ ăn sáng; khi H1 đến quán cà phê “Thuận Linh” thì bị tổ tuần tra Công an phường L nghi ngờ xe trên là trộm cắp nên đã đưa H và B về trụ sở để làm rõ nguồn gốc chiếc xe mô tô trên. Thấy hành vi của mình bị phát hiện nên khoảng 10 giờ ngày 25/10/2017, Mạnh Xuân H đến Công an phường L đầu thú.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. B đã thu hồi trả lại cho chị Vũ Thị Thúy N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 303/TCKH-HĐĐG ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã định giá và kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21, có giá trị định giá là 21.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Thúy N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Mạnh Xuân H phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSBH ngày 26/01/2018 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Mạnh Xuân Hân về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên phiên, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Mạnh Xuân Hân mức án từ 10 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Mạnh Xuân H đã khai nhận vào khoảng 18 giờ ngày 17/10/2017, khi đi đến khu vực Trung tâm mua sắm thuộc cổng 11, KP3, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai thì bị cáo phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21 của chị Vũ Thị Thúy N dựng ở quán nước bên cạnh không có người trông coi, chìa khóa xe để trên bàn uống nước, đồng thời lợi dụng sự sơ hở của chị N đang bán hàng cho khách nên bị cáo đã có hành vi lên lút lấy chum chìa khóa rồi đi đến vị trí chiếc xe mô tô mở khóa điện nổ máy chạy về quán

cà phê “Thuận Linh” để nhằm mục đích thể chấp chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thanh B, do trước đó bị cáo có mượn của anh B số tiền 25.000.000đ nhưng chưa có tiền trả. Sau đó, thấy hành vi của mình bị phát hiện nên vào ngày 25/10/2017 bị cáo đến Công an phường L đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 303/TCKH-HĐĐG ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã định giá và kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21, có giá trị định giá là 21.000.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mạnh Xuân H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố và viện dẫn.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Vũ Thị Thúy N. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả cho chị N.

Đối với đối tượng Nguyễn Thanh B khi nhận cầm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60B1-687.21 thì B không biết chiếc xe mô tô trên do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận có hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 39T1-1555 của anh Lê Văn C ngụ tại ấp Thọ Lộc, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Hiện tại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mạnh Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Mạnh Xuân H** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mạnh Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. B;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phước Tiến